

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/DS-ST
Ngày 23-02-2021
V/v tranh chấp hui.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Tron.

Bà Nguyễn Kim Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 570/2020/TLST-DS, ngày 23 tháng 10 năm 2020, về việc tranh chấp hui, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-DS, ngày 06 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Bà Đoàn Thị X, sinh năm 1961 (Có mặt).

2. Ông Trương Minh T, sinh năm 1952 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn:

1. Ông Trần Văn P, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

2. Bà Quách Thị P (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 10 năm 2020 cùng các văn bản khác kèm theo và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đoàn Thị X trình bày: Từ năm 2014 vợ chồng ông Trần Văn P và bà Quách Thị P có tham gia nhiều dây hui do bà và ông T làm chủ, đến ngày 30/7/2016 mãn hui thì ông P và bà P có làm biên nhận

còn nợ bà và ông T tổng số tiền hui chưa đóng là 134.000.000 đồng. Sau đó, ông P và bà P có trả nhiều lần tổng cộng đã trả được 34.000.000 đồng, còn nợ lại 100.000.000 đồng đến nay không trả. Nay bà và ông T yêu cầu giải quyết buộc ông Trần Văn P và bà Quách Thị P trả cho bà và ông T số tiền hui còn nợ là 100.000.000 đồng.

Nguyên đơn ông Trương Minh T thống nhất với toàn bộ lời trình bày của bà X, ông yêu cầu giải quyết buộc ông Trần Văn P và bà Quách Thị P trả cho ông và bà X số tiền hui còn nợ là 100.000.000 đồng.

Tại biên bản hòa giải ngày 18 tháng 11 năm 2020, bị đơn ông Trần Văn P trình bày: Ông thừa nhận ông và bà P còn nợ bà X và ông T tổng số tiền hui là 134.000.000 đồng. Sau đó, có trả nhiều lần tổng cộng đã trả được 34.000.000 đồng, còn nợ lại 100.000.000 đồng do hoàn cảnh khó khăn nên ông và bà P chưa trả cho bà X và ông T. Nay ông và bà P chấp nhận trả cho bà X và ông T số tiền hui còn nợ là 100.000.000 đồng.

Bị đơn bà Quách Thị P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của bà Đoàn Thị X và ông Trương Minh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc bà Đoàn Thị X và ông Trương Minh T khởi kiện ông Trần Văn P và bà Quách Thị P trả số tiền hui còn nợ nên đây là vụ án tranh chấp hui là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông P và bà P cùng cư trú tại ấp Đ, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Trần Văn P và bà Quách Thị P được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông P và bà P là đúng theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về nội dung tranh chấp, các đương sự đều thừa nhận ông P và bà P có tham gia hui do vợ chồng bà X và ông T làm chủ và còn nợ lại số tiền 134.000.000 đồng, sau đó ông P và bà P có trả nhiều lần được số tiền 34.000.000 đồng, còn nợ lại bà X và ông T số tiền 100.000.000 đồng đến nay chưa trả. Đồng thời, ông P chấp nhận cùng bà P trả số nợ này cho bà X và ông T và số nợ này phát sinh trong thời kỳ hôn nhân giữa ông P và bà P. Quá trình giải quyết vụ án bà P không có ý kiến phản đối về nội dung khởi kiện của bà X và ông T cũng như ý kiến của ông P về việc cùng bà trả số nợ trên. Từ đó, có đủ cơ sở xác định ông P và bà P còn nợ bà X và ông T số tiền 100.000.000 đồng và chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà X và ông T buộc ông P và bà P trả toàn bộ số nợ trên cho bà X và ông T là có căn cứ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên ông P và bà P phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng điều 471 của Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị X và ông Trương Minh T. Buộc ông Trần Văn P và bà Quách Thị P trả cho bà Đoàn Thị X và ông Trương Minh T số tiền hui còn nợ là 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, ông Trần Văn P và bà Quách Thị P phải chịu 5.000.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Huệ